

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
<b>I. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>		
	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Chương V - HSMT.	<b>Đạt</b>
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật về kích thước, dung tích, khối lượng có sai số $\pm 10\%$ so với yêu cầu Chương V – HSMT (trong trường hợp không có chỉ dẫn $\geq$ hoặc $\leq$ ). Hoặc nhà thầu chứng minh được yêu cầu kỹ thuật đưa ra là thông số phụ có ý nghĩa vật lý trong công năng sử dụng.	<b>Chấp nhận được</b>
	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu của Chương V - HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>II. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Hàng hóa dự thầu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tài liệu theo quy định tại E-CDNT 10.8 Chương II của HSMT, đáp ứng yêu cầu về hạn sử dụng của hàng hóa theo quy định tại E-CDNT 15.10 - Chương II của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa dự thầu không đáp ứng yêu cầu về tài liệu theo quy định tại E-CDNT 10.8 Chương II của HSMT, hoặc không đáp ứng yêu cầu về hạn sử dụng của hàng hóa theo quy định tại E-CDNT 15.10 Chương II của HSMT.	<b>Không đạt</b>
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Đáp ứng tiến độ theo yêu cầu tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống)	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	Không đáp ứng tiến độ theo yêu cầu tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống)	<b>Không đạt</b>
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.</li> <li>- Giải pháp kỹ thuật phải nêu rõ từng bước thực hiện, biện pháp thực thi chi tiết của từng bước đảm bảo hàng hóa được cung cấp là đáp ứng yêu cầu của hàng hóa, mục tiêu của mua sắm hàng hóa.</li> <li>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng.</li> <li>- Có phương án bố trí nhân sự hợp lý, vị trí đảm nhận công việc.</li> <li>- Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt.</li> <li>- Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<p>Không có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng hoặc:</li> <li>- Không có phương án bố trí nhân sự hợp lý, vị trí đảm nhận công việc hoặc:</li> <li>- Không có biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt hoặc:</li> <li>- Không có phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>III. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết Thời gian bảo hành đối với toàn bộ hàng hóa theo tiêu chuẩn nhà sản xuất nhưng tối thiểu <math>\geq 12</math> tháng.</li> <li>- Trường hợp nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì.</li> <li>- Có trình bày cụ thể kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành thể hiện được cách thức, quy trình trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đáp ứng thời gian bảo hành.</li> </ul> <p>Có đầy đủ thông tin người phụ trách công tác bảo hành, số hotline, email và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì; Tài liệu xác định đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc hoạt động kinh doanh phù hợp nội dung gói thầu.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết đáp ứng cung cấp phụ tùng thay thế, dịch vụ sau bán hàng: 03 năm kể từ ngày bàn giao đưa hàng hóa vào sử dụng.</li> <li>- Cam kết Bảo trì <math>\geq 02</math> lần/năm trong thời gian bảo hành.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết trong thời gian tối đa là 8h kể từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu về sự cố nhà thầu sẽ cử cán bộ kỹ thuật có mặt tại đơn vị để sửa chữa, khắc phục sự cố;</li> <li>- Nhà thầu trình bày về kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hàng hóa thể hiện được cách thức, quy trình bảo hành, bảo trì trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết các sự cố 24h/7 ngày/365 ngày, có đầy đủ thông tin người phụ trách công tác bảo hành, số hotline, email và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có cam kết Thời gian bảo hành đối với toàn bộ hàng hóa theo tiêu chuẩn nhà sản xuất nhưng tối thiểu <math>\geq 12</math> tháng hoặc:</li> <li>- Trường hợp nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Không nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì</li> </ul>	<b>Không đạt</b>

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>hoặc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Không nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì; Không có tài liệu xác định đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc hoạt động kinh doanh phù hợp nội dung gói thầu hoặc:</li> <li>- Nhà thầu không có cam kết đáp ứng cung cấp phụ tùng thay thế, dịch vụ sau bán hàng: 03 năm kể từ ngày bàn giao đưa hàng hóa vào sử dụng hoặc:</li> <li>- Không có cam kết hoặc có cam kết Bảo trì &lt; 02 lần/năm trong thời gian bảo hành.</li> <li>- Nhà thầu không có cam kết trong thời gian tối đa là 8h kể từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu về sự cố nhà thầu sẽ cử cán bộ kỹ thuật có mặt tại đơn vị để sửa chữa, khắc phục sự cố;</li> <li>- Nhà thầu không trình bày về kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hàng hóa thể hiện được cách thức, quy trình bảo hành, bảo trì trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết các các sự cố 24h/7 ngày/365 ngày, có đầy đủ thông tin người phụ trách công tác bảo hành, số hotline, email và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa.</li> </ul>	
<b>IV. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường</b>		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Có cam kết Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý	<b>Đạt</b>
	Không cam kết Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý	<b>Không đạt</b>
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có cam kết Hàng hóa không gây ô nhiễm môi trường không khí, nước	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết Hàng hóa gây ô nhiễm môi trường không khí, nước nhưng không có biện pháp giải quyết	<b>Không đạt</b>
Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển	Có cam kết bố trí hướng dẫn sử dụng, lắp đặt sau ngày bàn giao hàng hoá đưa vào sử dụng tối đa 02 ngày, kế hoạch bố trí hướng dẫn lắp đặt và xác định sự cố, kế	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
giao công nghệ	hoạch bố trí kỹ thuật ( gửi ảnh, bằng cấp căn cước công dân của kỹ thuật dự kiến)	
	Không có cam kết và kế hoạch bố trí, kỹ thuật hướng dẫn sử dụng lắp đặt sau ngày bàn giao hàng hoá đưa vào sử dụng > 02 ngày	<b>Không đạt</b>
<b>V. Tiên độ cung cấp hàng hóa</b>		
Thời gian giao hàng	- Có bảng tiến độ chi tiết (thuyết minh chi tiết, cụ thể): Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa và tập kết đến đơn vị sử dụng; Thời gian thi công, lắp đặt thiết bị tại đơn vị sử dụng; Thời gian nghiệm thu, bàn giao. Tổng tiến độ hoàn thành gói thầu: ≤ 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>VI. Uy tín của nhà thầu (từ 01/01/2022 trở lại đây)</b>		
Uy tín của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 (từ 01/01/2022 trở lại đây)	Nhà thầu phải có cam kết uy tín nhà thầu là không vi phạm các nội dung sau: - Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có cam kết uy tín theo nội dung trên hoặc có những vi phạm một trong các nội dung trên.	<b>Không đạt</b>
Lịch sử về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời gian tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm bị công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu từ 02 lần trở lên với các lỗi sau đây: - Vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu; - Vi phạm về chất lượng của hàng hóa bao gồm sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng và các yếu tố khác có liên quan đến vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng; - Vi phạm hợp đồng dẫn đến chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không cam kết đầy đủ hoặc có tài liệu chứng minh kết quả thực hiện hợp đồng có một trong các vi phạm nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận: Nhà thầu được kết luận là đạt khi đáp ứng đủ tất cả tiêu chí nêu trên, Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</b>		

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.